TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2018/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 56/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải N, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Đinh Tuấn A, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A thừa nhận vợ chồng có hai đứa con chung tên là: Đinh Yến N, sinh ngày 01/6/2007 và Đinh Hữu Đ, sinh ngày: 02/3/2009. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao con Đinh Yến N cho chị Nguyễn Thị Hải N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giao con Đinh Hữu Đ cho anh Đinh Tuấn A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Hai bên có trách nhiệm nuôi con khôn lớn trưởng thành không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung của nhau, khi cần thiết vì lợi ích của con thì các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A tự nguyện thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Hải N và anh Đinh Tuấn A thừa nhận vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội huyện H tổng số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) theo ba đợt, cụ thể: Theo khế ước số 6600000711281797 vay số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), ngày vay: 13/10/2017, hạn trả nợ ngày 13/10/2020; Theo khế ước số 6600000711450244 vay số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), ngày vay 13/11/2017, hạn trả nợ ngày 13/11/2020; Theo khế ước số 6600000711862943 vay số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), ngày vay 13/02/2018 , hạn trả nợ ngày 13/02/2023.

Hai bên tự nguyện thỏa thuận số tiền vay này sau khi ly hôn sẽ chia đôi mỗi người trả một nửa. Chị Nguyễn Thị Hải N có trách nhiệm và nghĩa vụ phải trả 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và lãi phát sinh; anh Đinh Tuấn A có trách nhiệm và nghĩa vụ phải trả 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Htheo như hợp đồng vay vốn với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Hải N và anh Đinh Tuấn A thuộc diện gia đình hộ nghèo nên không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Trần Thanh Dần